



TÀI LIỆU HỌC TẬP

MOTION GRAPHICS

HỌC VIÊN:.....

LỚP HỌC:.....

01/2023
(Lưu hành nội bộ)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU

MÔ TẢ

Tài liệu này là tài sản của Green Academy. Tài liệu được sử dụng cho việc học tập trực tiếp tại học viện, không có giá trị cho việc tự học. Học viên sử dụng tài liệu kèm với hệ thống bài tập trên lớp cùng với sự hướng dẫn của đội ngũ giáo viên Green Academy. Ngoài ra học viên có thể tham khảo thêm một số tài liệu.

Khi tham gia học tại Green Academy, Học viên sẽ tham gia vào classroom của lớp để nhận thông báo, nhận các bài giảng và bài tập, đồng thời thực hiện nộp bài làm, bài thi trên đây. Để sử dụng classroom, học viên lấy mã lớp trong email báo khai giảng và làm theo hướng dẫn cài đặt & sử dụng classroom

HỌC LIỆU

Học viên quét mã QR và làm theo hướng dẫn.

Bài tập



bt15.gitvietnam.edu.vn

Ebook



eb15.gitvietnam.edu.vn

Thư viện



thuvien.greenacademy.edu.vn

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG GOOGLE CLASSROOM

Học viên quét mã QR và làm theo hướng dẫn.

IOS



Android



Hướng dẫn chung



THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Phòng đào tạo: daotao@greenacademy.edu.vn
- Bộ phận hỗ trợ việc làm: hotrovielam@greenacademy.edu.vn
- Bộ phận IT hỗ trợ cài đặt: hotroit@greenacademy.edu.vn

KÊNH TRUYỀN THÔNG CHÍNH THỐNG CỦA GREEN ACADEMY

1. Địa chỉ:

- **Chi nhánh 1:** 94C Cao Thắng, phường 04, quận 03, TPHCM.
Hotline: 093 8386 086
- **Chi nhánh 2:** 31/2 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, quận 01, TPHCM.
Hotline: 093 8386 086
- **Chi nhánh 3:** 148 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
Hotline: 024 7032 8988

2. Website: greenacademy.edu.vn

3. Fanpage: <https://www.facebook.com/greenacademy.edu.vn>

NỘI DUNG KHÓA HỌC

MÔ TẢ KHÓA HỌC

Mô tả ngắn gọn khóa học: Khóa học cung cấp cho học viên các kiến thức thực tiễn từ các giảng viên là những chuyên gia trong ngành có nhiều năm kinh nghiệm, nhằm đào tạo học viên từ trình độ zero đến thành nghề trong vòng 6 tháng. Khóa học dành cho học viên có đam mê về phim ảnh, có tư duy mỹ thuật, yêu thích sự sáng tạo. Sau khi hoàn thành khóa học học viên đủ năng lực làm việc trong lĩnh vực phim ảnh.

MỤC TIÊU KHÓA HỌC

Về tri thức & kỹ năng

- Trình bày lên ý tưởng nội dung kịch bản tất cả các thể loại TVC, MV, Phim ngắn, Phim Youtube, TikTok...
- Có khả năng sử dụng được các thiết bị ánh sáng, chụp hình và quay phim.
- Hậu kỳ được tất cả các thể loại phim trên thị trường.
- Sử dụng thành thạo các phần mềm dựng phim Premiere, phần mềm kỹ xảo After Effects, Phần mềm chỉnh màu Davinci.

Về thái độ

- Thích nghi làm việc trong môi trường đa nhiệm.
- Hoàn thành công việc được cấp trên giao phó.

LỘ TRÌNH KHÓA HỌC

Học phần	Số giờ	Mục tiêu
After Effect	60	Thành thạo các công cụ và hiệu ứng chuyển động trong After Effect.
Kịch bản và Mỹ thuật	15	Cách viết kịch bản và Tư duy mỹ thuật
Project	15	Thực hiện 1 dự án phim quảng cáo

NỘI DUNG CHI TIẾT

Học phần 1: After Effect	Thời lượng: 60 giờ
- Tổng quan về các chức năng trong phần mềm. - Animation 1 (Shapes, Alignment, Màu sắc, Timeline, Motion cơ bản). - Animation 2 (Keyframes, Timing, Pausing Animation, Graph Editor, Undershoot và Overshoot, Vận tốc khung hình). - Shape & Solid (Tính năng của Solid Layers, Tính năng của Shapes, Layer Styles, Shape Effects, Tapered Stroke và Concentric Shapes). - Mask (Tạo Mask với Pen Tool, Mask với Comp Text). - Các kỹ năng (Track Mattes, Pre-Compositions, Quickly Reversing, Freeze Frames, Remapping và Reversing Time, Blend Modes, Stabilizing Footage). - Text Animation (Effects, CC Page Turn, Radial và Linear Wipe, Color correction). - Motion Graphics - Media Design (Clean Lower Third, Colorful Transition, Mask Transition, Text Bubble Pop-Up, Expression). 3D trong After Effect (Camera, 3D Rotating, Null Objects, Scene 3D, Trục tọa độ 3D, Multiple Views, Lights, Mode Cameras). - Animation Character (rigging body parts, animate nhân vật background, hoạt cảnh chuyển động).	
Học phần 2: Kịch bản và Mỹ thuật	Thời lượng: 15 giờ
- Tổng quan về kịch bản, Kịch bản quảng cáo (Motion Graphics) - Màu sắc - Nguyên lý Thị giác, Nguyên lý Thiết kế - Nghệ thuật Chữ.	
Học phần 3: Project	Thời lượng: 60 giờ
Thực hiện dự án đồ án quảng cáo	

PHẦN 1: AFTER EFFECTS

BÀI 1: TỔNG QUAN VỀ AFTER EFFECT

Lý thuyết

- Giao diện After Effects
- Không gian làm việc (Workspaces)
- Tạo một New Composition
- Tìm hiểu các công cụ quan trọng

Thực hành

- Xây dựng một dự án (Project)
 - Nhập dữ liệu đầu vào tiêu chuẩn
 - Nhập Layers (Các phân lớp làm việc)
 - Cập nhật Layers
 - Xắp xếp và đặt tên Layers
- Sử dụng Media hay Graphic và sắp đặt trên thanh timeline (Thời gian)
- Composition trong After Effect
 - Tạo một Comp
 - Cài đặt thông số Comp
 - Background Colour (Màu nền)
- Các công cụ cơ bản
 - Selection
 - Move
 - Rotation
 - Shape & Mask
 - Pen
 - Zoom
 - Pan Behind / Anchor Point Tool
 - Text

Ghi chú

- Tách phân lớp để import cho AI và PS
- Tiêu chuẩn kỹ thuật cho việc tạo và xuất File After Effect

- Cài đặt plugin AfterCodecs và tiêu chuẩn Export file H.264

BÀI 2: ANIMATION (PHẦN I)

Lý thuyết

- Shapes (Hình khối cơ bản)
- Phân lớp Alignment (Lớp căn chỉnh)
- Màu sắc
- Timeline
- Lệnh Transform (Lệnh chuyển đổi/ Motion cơ bản)

Thực hành

- Shapes (Hình khối cơ bản)
 - Tạo các dạng hình học như hình vuông, hình tròn, hình sao,...
 - Lệnh Align căn chỉnh vị trí bố cục Layer
 - Thay đổi màu sắc và đường viền của Shape
- Timeline
 - Điều chỉnh dòng thời gian như cắt bớt vùng làm việc
 - Phóng to và thu nhỏ
 - Bật và tắt các lớp layer
 - Tách riêng một Layer
- Lệnh Transform
 - Anchor point (Điểm neo/Tâm điểm)
 - Position (Vị trí)
 - Rotation (Xoay)
 - Scale (Tỷ lệ phóng)
 - Opacity (độ mờ)

Ghi chú

- Các mẹo về tổ chức và sắp xếp Layer

BÀI 3: ANIMATION (PHẦN II)

Lý thuyết

- Sử dụng Solid Layers
- Animation trong After Effect
 - Giới thiệu về Keyframes
 - Các dạng Keyframes cơ bản
 - Chỉnh sửa Keyframes
 - Keyframes với Timing
 - Pausing (Dừng) trong Animation
- Graph Editor (Bản hiệu chỉnh đồ thị)
 - Giới thiệu
 - Undershoot và Overshoot
 - Vận tốc khung hình

Thực hành

- Solid Layers
 - Tạo và chỉnh sửa
 - Căn chỉnh và phân bố
 - Sử dụng công cụ Guides và Grids
- Animation trên Keyframes
 - Thêm và chỉnh sửa Keyframes + Mối liên hệ của Anchor point (Điểm neo/Tâm điểm)
 - Chuyển động với các lệnh Vị trí, Kích thước, Xoay và độ mờ
 - Làm cho chuyển động tốt hơn với tính năng Easy Ease và Motion Blur
- Graph Editor (Bản hiệu chỉnh đồ thị)
 - Chuyển động nâng cao với Graph Editor (Bản hiệu chỉnh đồ thị)
 - Chuyển động quả bóng

Ghi chú

- Vùng an toàn và công cụ Rules (Thanh đo)
- Challenge: Animation Quả bóng nảy

BÀI 4: PHÂN LỚP SHAPES VÀ SOLID

Lý thuyết

- Tính năng của Solid Layers
- Tính năng của Shapes
- Layer Styles
- Shape Effects
- Tapered Stroke và Concentric Shapes

Thực hành

- Tính năng của Solid Layers
 - Khác biệt giữa solid layers và shape layers
 - Masks áp dụng trên solid layers
- Tính năng của Shapes
 - Hiệu chỉnh Dashes trong stroke
 - Hiệu chỉnh Path
- Layer Styles
 - Drop Shadows (đổ bóng)
 - Bevel & Emboss (vát và nổi cạnh/khối)
 - Gradients (Chuyển màu)
- Shape Effects
 - Lệnh Wiggle, Trim Path cho Stroke
 - Group nhóm Effect
- Tapered Stroke và Concentric Shapes

Ghi chú

- Bài tập về chuyển động của xe hơi (Shape/Images)
 - Bài tập về đa kết hợp điểm cho Shape để làm ảo ảnh kính vạn hoa
-
-
-
-

BÀI 5: TÍNH NĂNG MASK

Lý thuyết

- Tính năng Masks
- Pen Tool (Tạo Mask với Pen Tool)
- Mask với Comp Text

Thực hành

- Tao Mask với tính năng Shapes
- Tạo Mask với Pen Tool
- Mask với Comp Text
- Project: Thiết kế điện thoại
 - Tạo animation cho điện thoại
 - Tạo icon cho app điện thoại
 - Tạo animation cho app điện thoại
 - Tạo thêm một số hiệu ứng hình ảnh

Ghi chú

BÀI 6: CÁC KỸ NĂNG QUAN TRỌNG

Lý thuyết

- Track Mattes
- Pre-Compositions
- Quickly Reversing
- Freeze Frames, Remapping và Reversing Time
- Blend Modes
- Stabilizing Footage

Thực hành

- Track Mattes
 - Làm cho các lớp layers xuất hiện và biến mất với chuyển động track mattes.
- Pre-Compositions
 - Nhóm nhiều lớp Layers thành một comp riêng biệt
- Quickly Reversing
 - Đảo ngược trong chuyển động
- Freeze Frames, Remapping và Reversing Time (Đóng băng frames, Ảnh xạ và nghịch đảo thời gian)
- Blend Modes
 - Dùng các chế độ hòa trộn, Mode Layers khi kích hoạt sẽ ảnh hưởng đến các Layers khi chồng lên nhau.
- Stabilizing Footage

Ghi chú

BÀI 7: TEXT ANIMATION

Lý thuyết

- Tạo một Text Layer
- Animation Text với Keyframes
- Animation Text với Motion Path
- Sử dụng Text Animation Presets

Thực hành

- Tạo một Text Layer
- Animation Text với Keyframes
- Animation Text với Motion Path
- Sử dụng Text Animation Presets

Ghi chú

BÀI 8: EFFECTS & PRESETS

Lý thuyết

- Text Animation với Effects
- CC Page Turn
- Radial và Linear Wipe
- Color correction

Thực hành

- Text Animation với Effects
 - Áp dụng và điều chỉnh animation cho text với Effects có sẵn (Type, Vegas, Stroke Light,...)
- CC Page Turn
 - Tạo ts một trang sách có thể lật các trang
- Radial và Linear Wipe
 - Đánh ánh sáng với một đường quét thẳng và xuyên tâm cho bất kỳ Layer
- Color correction
 - Chỉnh sửa màu cơ bản trong After Effect

Ghi chú

- Animation cho nét chữ
- Lật trang sách
- Phân loại màu

BÀI 9: MOTION GRAPHICS - MEDIA DESIGN

Lý thuyết

- Dẫn nhập cấu trúc một Projects
- Clean Lower Third
- Colorful Transition
- Text với Mask Transition
- Text Bubble Pop-Up
- Thiết kế chuyển động cho các icon App
- Logo Openning đơn giản

Thực hành

- Dẫn nhập cấu trúc một Projects
 - Tạo thư mục, đặt tên và thiết lập nội dung file
- Clean Lower Third
 - Tạo một Lower Third phù hợp để sử dụng cho bất kỳ loại Media nào.
- Colorful Transition
 - Tạo một chuyển cảnh hấp dẫn để làm cho Media thú vị và vai nhôn.
- Text với Mask Transition
 - Chuyển động của Text phù hợp với môi trường của Media
- Text Bubble Pop-Up
 - Thực hiện hiệu ứng “pop on: cho text hoặc Logo của đoạn Media
- Thiết kế chuyển động cho các icon App
 - Thiết kế chuyển động của các Icon
- Logo Openning đơn giản
 - Thực hiện các phân đoạn Opening, Bumpers và Intro cho Logo

Chi chú:

- Bộ hình hiệu cho một sản phẩm Media Brand

BÀI 10: MOTION GRAPHIC – EXPRESSIONS & KINECTIC TYPHOGRAPHY

Lý thuyết

- Thêm Expression (Biểu thức)
 - Biểu thức cho tùy biến tham số
 - Biểu thức lặp vòng
- Kinectic Typography

Thực hành

- Thêm Expression (Biểu thức)
 - Expression: Kiến thức cơ bản về cách sử dụng và kích hoạt các biểu thức trong After Effects
 - Biểu thức cho tùy biến tham số (Sử dụng biểu thức wiggle) để tạo hiệu ứng đèn nhấp nháy
 - Biểu thức lặp vòng (Sử dụng biểu thức time + loop) để tạo hiệu ứng lặp vòng
- Kinectic Typography
 - Cut and Scale Animations
 - Position Animations
 - Rotation Animations
 - Reveal Animations
 - Thêm Background
 - Texture cho Background
 - Thêm Camera Motion
 - Exporting Kinetic Typography

Ghi chú

- Vẽ HUD graphic, Graph graphic, infographic, element graphic.
- Vẽ đồng hồ và chuyển động của kim thời gian.

BÀI 12: 3D TRONG AFTER EFFECT - AXIS & LIGHTS

Lý thuyết

- Trục tọa độ 3D
- Điều hướng chuyển động trong trục tọa độ 3D
- Multiple Views
- Lights
- Mode Cameras
- Mode 3D Layers
 - Material Option
 - Geometry Option (3D Renderer)

Thực hành

- Trục tọa độ 3D
 - Bố trí các Layers trên trục tọa độ
- Điều hướng chuyển động trong trục tọa độ 3D
 - Điều hướng chuyển động trong trục tọa độ 3D với Cameras
- Multiple Views
 - Sử dụng tính năng Multiple Views để bố trí Layers thuận tiện hơn
- Lights
 - Thiết lập cấu hình cho Light (Parallet, Spot, Point và Ambient) + Shadows
- Mode Cameras
 - Thiết lập cấu hình cho Cameras + Depth of Field
- Mode 3D Layers
 - Tính năng Mode 3D + Shadows + Lights

Ghi chú

- Tạo không gian với các hành tinh trong trục tọa độ 3D
- Tạo một Scene phi thuyền di chuyển trong không gian
- Thiết lập góc nhìn one view cameras và two view cameras cho Scene
- Chế độ kết hợp Light + Camers

- Chế độ Geometry Option (3D Renderer) tùy thuộc cấu hình máy cài đặt sẽ học theo Classic 3D hay CINEMA 4D + Ray-Traced 3D (Phần này có thể thay thế bằng Plugin Element 3D)

BÀI 13: TÍNH NĂNG ADJUSTMENT LAYERS VÀ ROTO

Lý thuyết

- Giới thiệu về Adjustment Layers
- Masking với Adjustment Layers
- Giới thiệu Rotoscoping
- Tinh chỉnh với công cụ Roto Brush

Thực hành

- Masking với Adjustment Layers
 - Áp các hiệu ứng màu sắc, tính năng, tùy chỉnh,...
- Roto Brush
 - Áp dụng các hiệu ứng chọn lọc.

Ghi chú

BÀI 14: ANIMATION CHARACTER

Lý thuyết

- Giới thiệu về Nhân vật hoạt hình
- Rigging Body Parts
- Animate Nhân vật
- Chuyển động trên background tĩnh và động
- Thêm chi tiết vào hoạt cảnh chuyển động

Thực hành

- Thiết kế nhân vật hoạt hình bằng các hình dạng đơn giản.
- Rigging Body Parts
 - Điều chỉnh các khớp cơ thể đúng cách để chuẩn bị cho animation
- Animate Nhân vật
 - Thực hiện chuyển động chạy và nhảy
- Chuyển động trên background tĩnh và động
 - Sử dụng cảnh nền tĩnh và động vào animation của nhân vật, giúp chuyển động của có nhiều ngữ cảnh hơn.
- Thêm chi tiết vào hoạt cảnh chuyển động
 - Animation nhân vật kết hợp đa chuyển động theo ngữ cảnh của môi trường.

Ghi chú

- Bài tập kết thúc môn After Effect: Dựng 1 Clip 3 phút tổng hợp các Motion Graphics & VFS đã học

PHẦN 2: KỊCH BẢN VÀ MỸ THUẬT

BÀI 1

- Tổng quan về kịch bản
 - Hiểu rõ tổng quan về kịch bản: Định nghĩa kịch bản, Các loại hình kịch bản, Nhu cầu về kịch bản trên thị trường....
- Quy chuẩn viết kịch bản
 - Hiểu rõ các Quy chuẩn viết kịch bản: Format, thời lượng...

Lý thuyết

Phần 1: Tổng quan về kịch bản.

- Khái niệm kịch bản.
 - Kịch bản là một vở kịch, một bộ phim, một chương trình được phác thảo, mô hình hoá trên văn bản với tư cách là một đề cương, hoặc cụ thể đến từng chi tiết nhỏ (tùy theo yêu cầu của mỗi loại hình), là cơ sở chính cho “tập thể tác giả” làm nên và hoàn thiện tác phẩm của mình.
- Chức năng của kịch bản quảng cáo (motion graphic)
 - Làm rõ nội dung cần truyền đạt: Kịch bản giúp làm nổi bật các thông điệp chính cần truyền tải về sản phẩm, dịch vụ hoặc nội dung đã được lên kế hoạch trước đó.
 - Giúp cho việc sản xuất video nhanh chóng hơn: Kịch bản cung cấp các chi tiết về nội dung, lời thoại, âm thanh, hình ảnh cần sử dụng, giúp cho quá trình sản xuất đoạn phim được tiến hành nhanh chóng và hiệu quả.
 - Thông báo yêu cầu kỹ thuật: Để giúp công việc của đội ngũ thiết kế và các nhà sản xuất hiệu quả hơn, kịch bản cần cung cấp yêu cầu kỹ thuật, như số lượng khung hình, thời lượng video, độ phân giải, tỉ lệ khung hình, v.v.
 - Xác định hình thức trình bày: Kịch bản thường giúp xác định hình thức trình bày bao gồm font chữ, kích thước chữ, màu sắc, các hình ảnh cần sử dụng, v.v.
 - Tạo ra sự nhất quán: Kịch bản giúp cho các thành viên trong đội ngũ sản xuất có cùng hiểu biết về nội dung và yêu cầu kỹ thuật, giúp cho công việc được thực hiện một cách nhất quán.
- Các thể loại kịch bản
 - Kịch bản truyền hình: là thể loại phim được sản xuất và dùng để phát sóng trên hệ thống truyền hình

- Kịch bản điện ảnh: là những bộ phim khi được sản xuất ra sẽ được chiếu tại rạp hay được phát dưới dạng DVD
- Kịch bản phim chiếu mạng: tiktok, fb, youtube...: Các phim ngắn có độ dài từ 3–30 phút, đây cũng là thể loại được ưu chuộng thời gian gần đây nhất là đối với các nhà biên kịch, làm phim trẻ khởi nghiệp.
- Kịch bản TVC: là thể loại kịch bản ngắn nhất hiện nay (thường dưới 1 phút), được chiếu lặp đi lặp lại trên các sóng truyền hình nhằm giới thiệu cho một sản phẩm nhất định nào đó.
- Kịch bản MV: MV là đoạn phim ngắn đi cùng bài hát như một thể thống nhất được sản xuất với mục đích quảng bá hình ảnh, thương hiệu của ca sĩ, đồng thời, dùng để kinh doanh các sản phẩm âm nhạc.

Phần 2: Các bước cơ bản để viết kịch bản cho đoạn phim (Motion Graphics)

- Bước 1: Tìm hiểu cụ thể về sản phẩm hoặc dịch vụ, công ty hoặc tổ chức bạn đang muốn quảng cáo. Các thông tin đó giúp bạn tạo ra những ý tưởng cần có trong kịch bản.
- Bước 2: Định hình mục đích của video, bao gồm thông điệp cần truyền tải, đối tượng khách hàng mục tiêu và mục tiêu kinh doanh chính. Bạn cần phải nắm rõ mục đích trước khi viết kịch bản để giúp các nhà sản xuất và đội ngũ thiết kế có được hướng đi chính xác.
- Bước 3: Lên kịch bản chi tiết từng phân đoạn để trình bày thông điệp cốt lõi một cách rõ ràng. Đầu tiên, hãy viết tiêu đề cho các phân đoạn để liệt kê nội dung của từng phân đoạn. Sau đó, viết nội dung chi tiết cho mỗi phân đoạn.
- Bước 4: Viết mô tả về cách hiển thị hình ảnh và các yếu tố đồ họa trên đoạn phim, bao gồm màu sắc, font chữ, động tác và các hiệu ứng chuyển động khác.
- Bước 5: Tạo ra một dàn ý chính cho phần giọng nói và đưa ra những hướng dẫn rõ ràng cho diễn viên giọng nói.
- Bước 6: Ghi chú những yêu cầu về âm thanh hoặc nhạc nền cần sử dụng trong đoạn phim.

Thực hành

- Xem và bàn luận về một kịch bản mẫu.
- Viết kịch bản cho đoạn quảng cáo

Ghi chú

BÀI 2: MÀU SẮC

Mục tiêu bài học

- Các khái niệm về màu, đặc tính tâm lý và các phương pháp phối màu.

Lý thuyết

- Khái niệm hệ thống và không gian màu.
- Vòng thuần sắc.
- Cảm nhận về màu sắc (các yếu tố tâm lý...)
- Gam màu.
- Ứng dụng màu trong thiết kế.

Thực hành

- Ứng dụng phối màu vào thiết kế.

Ghi chú

BÀI 3: CÁC YẾU TỐ THỊ GIÁC

Mục tiêu bài học

- Tìm hiểu các thành phần trong thiết kế tác động đến cảm xúc và tâm lý của người xem thông qua các yếu tố thị giác .

Lý thuyết

- Đường nét (Line): Đường cong, đường ngang, đường dọc, đường chéo, đường răng cưa, zích zắc....
- Hình dạng (Shape).
- Sắc độ (Value).
- Màu sắc (Color).
- Họa tiết (Pattern).
- Chất liệu (Texture).
- Hình khối (Form)
- Không gian (Space).

Thực hành

- Ứng dụng Yếu tố Thị giác vào các thiết kế

Ghi chú

BÀI 4: CÁC NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ

Mục tiêu bài học

- Hiểu được các nguyên tắc quy chuẩn trong tư duy và hệ thống thiết kế.

Lý thuyết

- Cân bằng và căn lề (Balance & Alignment)
- Tương phản (Contrast)
- Sự lặp lại (Repetition)
- Tỷ lệ (Proportion)
- Khoảng trắng (White Space)
- Chuyển động (Movement)

BÀI 5: NGHỆ THUẬT CHỮ - TYPOGRAPHY

Mục tiêu bài học

- Tìm hiểu và ứng dụng Chữ trong Thiết kế

Lý thuyết

- Khái niệm Typography .
- Các nhóm và kiểu thường dùng .
- Cấu trúc của chữ .
- Tính cách của chữ.
- Ứng dụng chữ trong thiết kế

Thực hành

- Ứng dụng Chữ vào các thiết kế

Ghi chú

PHẦN 3: PROJECT

TIÊU CHÍ ĐỒ ÁN

Tiêu chí đồ án

1. Xây dựng kịch bản, nội dung hay & sáng tạo
2. Truyền tải thông điệp rõ ràng, đánh đúng tâm lý người xem
3. Nắm vững bố cục khung hình, cỡ cảnh
4. Hiệu ứng chuyển cảnh mượt sáng tạo
5. Xử lý âm thanh phù hợp và tạo cảm xúc cho người xem
6. Chỉnh màu phù hợp với từng thể loại nội dung trong phim
7. Sử dụng các hiệu ứng kỹ xảo đẹp sáng tạo, phù hợp
8. Sản phẩm chỉnh chu hoàn thiện không bị lỗi vặt

Tiêu chí quá trình

1. Đạt chuyên cần trên 80% thời gian cả khóa học.
2. Thực hiện đúng từng tiến độ.
3. Thái độ tiếp thu.
4. Khả năng phân tích vấn đề.
5. Khả năng tự học.

BÀI 1: ĐỊNH HƯỚNG ĐỒ ÁN

Lý thuyết

- Hướng dẫn các quy định của bài đồ án
- Hướng dẫn các tiêu chí cần thiết
 - Chất lượng Video cuối khóa
 - Ý tưởng Video
 - Xây dựng kịch bản và nội dung cho video
 - Thông điệp truyền tải có đánh đúng vào tâm lý đối tượng người xem
 - Độ lôi cuốn và hấp dẫn của video
 - Video có tính thực tiễn dành cho doanh nghiệp
 - Chất lượng hình ảnh
 - Chất lượng âm thanh
 - Chất lượng màu sắc
 - Bố cục, cỡ cảnh khung hình
 - Sắp xếp bối cảnh và chọn background
 - Kỹ năng sử dụng phần mềm After Effect
 - Kỹ năng sử dụng các phần mềm liên quan đến phim: Photoshop, illustration, Audition, 2D, 3D, 4D v.v....

Thực hành

Ghi chú

NỘI QUY HỌC VIÊN

PHẠM VI ÁP DỤNG

- 1. Đối tượng áp dụng:** Áp dụng cho toàn bộ học viên (đã đóng một phần hay hoàn tất học phí, học viên đang theo học và hoặc đang chờ lớp) tại Green Academy Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Green”) tại tất cả chi nhánh tại Thành Phố Hồ Chí Minh.
- 2. Trách nhiệm miễn trừ:** Green sẽ miễn trừ các trách nhiệm nếu học viên đăng ký và không nhận phiếu thu từ nhân viên tư vấn và/hoặc giải quyết khiếu nại liên quan nếu học viên yêu cầu KHÔNG nằm trong các quy định trong Nội Quy này.

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

1. Thông tin học viên:

- 1.1.** Học viên khi đăng ký phải cung cấp 01 email, số điện thoại và sử dụng đúng tên thật của mình phục vụ cho quá trình điểm danh chuyên cần, đánh giá kết quả học tập và trao đổi giữa Green và học viên trong suốt quá trình học. Trong trường hợp thay đổi, học viên phải cập nhật và gửi đến cho bộ phận đào tạo của Green qua email: daotao@greenacademy.edu.vn. Nếu học viên thay đổi nhưng không cập nhật cho Green, Green sẽ khước từ các trách nhiệm liên đới đến khóa học và quyền lợi của học viên theo đó.
- 1.2.** Học viên không được tự ý thay đổi thông tin người đăng ký khóa học, thông tin khóa học đăng ký ban đầu.

2. Giờ học & chuyên cần:

- 2.1.** Học viên phải đảm bảo đi học đúng giờ trong tất cả các buổi học. Trong trường hợp vào lớp trễ 15 phút sẽ được tính vắng nửa buổi. Nghỉ học hoặc vào muộn phải xin phép Giáo viên. Học viên thuộc chương trình Online cần đăng nhập vào đường link lớp học trước từ 5-10 phút để kiểm tra kết nối, âm thanh và camera đảm bảo sẵn sàng trước khi buổi học bắt đầu.
- 2.2.** Tỷ lệ chuyên cần yêu cầu trong suốt quá trình học tập là 80%. Nếu học viên vắng quá 20% số buổi học, học viên sẽ không được phụ đạo, cấp chứng nhận tốt nghiệp.

3. Điều kiện và thiết bị học tập:

- 3.1.** Lớp học trực tiếp: Học viên sử dụng 100% máy tính được trang bị tại Trung tâm.
- 3.2.** Chương trình trực tuyến (Online): Học viên được yêu cầu phải tự trang

bị đầy đủ phương tiện học tập (Máy tính có camera, tai nghe/loa âm thanh, kết nối mạng internet đủ tốc độ phù hợp cho lớp học trực tuyến theo yêu cầu của Phòng Đào tạo Green). Cấu hình và thiết bị hỗ trợ học tập phải đáp ứng được yêu cầu môn học (IT tham vấn).

- 3.3.** Đối với học viên của chương trình trực tuyến: học viên được yêu cầu phải bật camera trong tất cả các buổi học học trực tuyến. Giáo viên có quyền từ chối học viên theo học và yêu cầu tạm dừng khoá học nếu không tuân thủ/hợp tác theo các hướng dẫn giảng dạy trong các lớp học. Nếu học viên có những hành vi, lời nói không phù hợp với môi trường giáo dục, gây rối, quấy rối giáo viên hoặc học viên khác, Green có quyền từ chối tham gia học tập.

4. Trang phục, Thái độ:

Học viên đi học yêu cầu trang phục lịch sự, gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với môi trường giáo dục.

- 4.1** Học viên có thái độ lịch sự, tôn trọng với giáo viên và toàn thể nhân viên hỗ trợ. Và đối với các bạn học viên tham gia học chung có thái độ vui vẻ, hòa đồng.
- 4.2** Không mang theo thú cưng và động vật vào khu vực trung tâm, lớp học.
- 4.3** Không hút thuốc, dùng các chất kích thích, sử dụng bạo lực, gây rối, sử dụng ngôn ngữ xúc phạm, mang văn hóa phẩm độc hại và tuyên truyền trong khu vực trung tâm và lớp học.
- 4.4** Học viên không mang thức ăn vào trong Trung tâm.
- 4.5** Học viên không mang thức uống vào phòng học (chỉ mang bình nước có nắp đậy kín, tránh đổ nước khi ngã).
- 4.6** Nếu học viên vi phạm một trong các điều kiện bên trên, sau hai lần nhắc nhở, Green sẽ có hình thức cảnh cáo phù hợp: (i) từ chối học viên tham gia và (ii) hoàn trả học phí theo tỉ lệ quy định.

QUYỀN LỢI HỌC VIÊN

- 1. Xếp lớp và khai giảng:** học viên sau khi đăng ký sẽ được nhân viên tư vấn xếp lớp và cung cấp thông tin khóa học, ngày khai giảng dự kiến(nếu có), và mã lớp tại Green qua email và phiếu thu học phí đầu vào.

- 1.1. Quy định về xếp lớp:** Học viên có thể đăng ký mã lớp theo các điều kiện bên dưới:

- **Mã lớp có lịch khai giảng dự kiến:** lịch khai giảng thực tế có thể trễ hơn lịch dự kiến tối đa 2-3 tuần trong trường hợp số lượng học viên đăng ký chưa đủ sĩ số mở lớp. Trong trường hợp dời lịch khai giảng lớp, học viên sẽ được ưu tiên chuyển sang mã lớp có khung giờ khác

phù hợp Green đang có.

- **Mã lớp chờ thông báo:** học viên sẽ đồng ý chờ theo lịch khai giảng của Green.
- Đối với học viên đăng ký 2 khóa liên tiếp: Khi gần kết thúc lớp thứ nhất cần liên hệ tư vấn xếp lớp tiếp theo. Green không đảm bảo có chỗ trong lớp cho học viên **hoặc hoàn phí đã đóng** trong trường hợp học viên không liên hệ xếp lớp.

1.2. Chuyển lớp: Trong trường hợp Học viên không thể theo ca giờ học hiện tại, Green sẽ hỗ trợ chuyển lớp **một lần duy nhất** trong suốt quá trình học. Tuy nhiên, học viên phải (i) đăng ký vào danh sách chờ lớp tiếp theo, và (ii) cam kết tuân thủ thời gian khai giảng của lớp được chuyển. Mức phí chuyển sẽ áp dụng như sau:

- **Miễn phí:** với các trường hợp bất khả kháng: đau ốm, bệnh tật, tai nạn của bản thân hoặc tang chế của tứ thân phụ mẫu. Học viên phải cung cấp cho Green hồ sơ sức khỏe hoặc giấy tờ xác thực được trường hợp bất khả kháng của bản thân.
- **Có thu phí:** 10% trên học phí khóa học công bố trên một lần chuyển lớp nếu không rơi vào điều kiện miễn phí nêu trên.

Sau khi Green thông báo lịch khai giảng, nếu học viên không thể tham gia sẽ được xem là chuyển lớp. Học viên sẽ được hỗ trợ chuyển sang mã lớp khác và đóng phí 10% giá trị khóa học theo mức học phí công bố/lần chuyển lớp.

2. Phụ đạo: Học viên có tỉ lệ chuyên cần từ 80% trở lên (tính đến thời điểm yêu cầu) nhưng không theo kịp bài trên lớp sẽ được hỗ trợ **phụ đạo miễn phí 1 lần duy nhất** trong suốt một khóa học. Học viên gửi email đến phòng Đào tạo: daotao@greenacademy.edu.vn để được hỗ trợ sắp lịch phụ đạo. Tỉ lệ phụ đạo không quá 50% thời lượng học phần đã học.

3. Chứng chỉ & Hỗ trợ việc làm

- 3.1.** Để nhận chứng chỉ hoàn thành khóa học, học viên cần tham gia trên 80% giờ học và đạt điểm trung bình cuối khóa.
- 3.2.** Chứng chỉ sẽ được cấp tối đa 30 ngày kể từ ngày kết thúc khóa học và chỉ cấp một lần duy nhất.
- 3.3.** Đối với các khóa IT và Thiết kế, sau khi hoàn thành khóa học, học viên đáp ứng điều kiện: (1) tham gia đầy đủ từ 80% thời lượng khóa học và (2) hoàn thành đồ án tốt nghiệp. Green sẽ hỗ trợ giới thiệu việc làm theo đúng năng lực và nguyện vọng của học viên. Để đảm bảo việc hỗ trợ việc làm có hiệu quả tốt nhất, học viên tốt nghiệp phải gửi hồ sơ xin

việc, CV, portfolio để bộ phận hỗ trợ việc làm hỗ trợ theo các thời hạn thông báo cho học viên. Ngoài ra, học viên phải đáp ứng các tiêu chí tuyển dụng và thủ tục của nhà tuyển dụng.

4. Bảo lưu học phí

4.1. Điều kiện bảo lưu: Học viên được hỗ trợ bảo lưu khóa học một lần duy nhất trong các trường hợp sau:

- **Trường hợp 1:** Nghỉ dưỡng thai sản, sinh nở khi có giấy chứng nhận của Cơ quan Y tế.
- **Trường hợp 2:** Bị ốm hoặc tai nạn buộc phải điều trị thời gian dài khi có giấy chứng nhận của Cơ quan Y tế.
- **Trường hợp 3:** Tạm thời chuyển công tác khỏi nơi cư trú khi có giấy điều động hoặc xác nhận của cơ quan nơi mà Học viên đang làm việc.
- **Trường hợp 4:** Được động viên tham gia nghĩa vụ quân sự hoặc các lực lượng vũ trang khi có giấy xác nhận tham gia việc này.

Ngoài các điều kiện trên, Green toàn quyền không xem xét các yêu cầu bảo lưu không hợp lệ.

4.1.1. Tất cả việc bảo lưu sẽ chỉ được thực hiện sau khi Học viên gửi yêu cầu và thanh toán phí bảo lưu.

4.1.2. Trước khi hết thời hạn bảo lưu, học viên liên hệ Green để hỗ trợ xếp lớp theo các lịch hiện có. Sau thời hạn bảo lưu, học viên không liên hệ Green để xếp lớp, khóa học đã bảo lưu được xem như kết thúc. Green sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc khiếu nại của Học viên về thời gian hay về việc hoàn lại học phí của khóa học.

5. Phí bảo lưu

5.1. Học viên có quyền bảo lưu khóa học khi điều kiện cá nhân đáp ứng được quy định về chính sách bảo lưu nêu trên. Phí bảo lưu phải nộp là **10% mức học phí công bố**. Thời gian bảo lưu tối đa cho một lần bảo lưu là 6 tháng. **Riêng trường hợp thai sản được bảo lưu tối đa 1 năm và 2 năm đối với học viên tham gia điều động nghĩa vụ quân sự tại địa phương.**

5.2. Khi học viên sắp xếp được thời gian đi học vui lòng liên hệ với trung tâm hoặc gửi email cho phòng Đào tạo để được hỗ trợ xếp lớp.

6. Hoàn học phí

6.1. Điều kiện hoàn học phí: Học viên có thể được hoàn học phí nếu học viên thuộc một trong các trường hợp sau:

- **Trường hợp 1:** Có thị thực đi định cư nước ngoài sau thời điểm đăng ký khóa học.
- **Trường hợp 2:** Có giấy yêu cầu nhập viện để điều trị từ 12 (mười hai) tháng trở lên theo yêu cầu của bác sĩ điều trị tại các bệnh viện chuyên khoa hoặc đa khoa sau thời điểm đăng ký khóa học.
- **Trường hợp 3:** Hoàn phí phát sinh do lỗi đơn phương của Green: Green không tổ chức được lớp học sau 03 (ba) lần thông báo bằng văn bản thay đổi lịch khai giảng mà không phải do sự kiện bất khả kháng (sự kiện bất khả kháng: chiến tranh, thiên tai, dịch họa, dịch bệnh hoặc theo quy định không tổ chức lớp học của nhà nước)

6.1.1. Green toàn quyền từ chối xem xét các yêu cầu hoàn phí, nếu các yêu cầu hoàn phí do (i) đơn phương thay đổi ý định theo học từ cá nhân của học viên hoặc (ii) hồ sơ chứng minh không cung cấp đầy đủ, (iii) hồ sơ có tính sai lệch tính không phù hợp của các điều kiện nêu trên,.

6.1.2. Sau khi học viên nộp đầy đủ hồ sơ liên quan chứng minh tính hợp lệ của một trong hai điều kiện trên, Green sẽ tiến hành thẩm duyệt tính trung thực của hồ sơ và phản hồi trường hợp quyết định hoàn phí trong vòng tối đa 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày học viên nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Thời điểm hoàn trả học phí sẽ là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Green phản hồi xác nhận mức học phí hoàn và có xác nhận của học viên.

6.2. Mức hoàn học phí:

Học viên đáp ứng **Điều kiện hoàn học phí 6.1** và cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng minh hợp lệ sẽ được cân nhắc hoàn phí tương ứng như bên dưới. Các trường hợp không thuộc các điều kiện sẽ không được hoàn học phí.

- **Học viên đã hoàn tất phí nhưng chờ lớp:** Trong một tuần trước thời điểm thông báo khai giảng của phòng Đào Tạo, mức hoàn tối đa 80% tổng học phí của khóa học theo mức học phí đã đóng thực tế sau khi trừ đi các khoản hỗ trợ tài chính và ưu đãi (nếu có).
- **Học viên đang theo học:** Đối với các học viên đang theo học và không tiếp tục theo học vì những lý do chính đáng, mức hoàn tối đa là 50% học phí đã đóng sau khi trừ đi học phí của các buổi học đã tham gia và các khoản hỗ trợ tài chính và ưu đãi (nếu có).
- **Không thực hiện hoàn phí nếu lộ trình lớp học đã đi từ 50% thời lượng theo học tại thời điểm học viên yêu cầu hoàn phí.**

- **Mức hoàn phí do lỗi đơn phương của Green:** Green sẽ hoàn 100% chi phí học viên đã thanh toán cho Green sau khi trừ đi phần hỗ trợ về tài chính và ưu đãi học phí (nếu có).

Tôi đã đọc và đồng ý các điều khoản trong Nội Quy này.

Nhân viên Tư vấn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tp.HCM, ngày tháng năm.....

Học viên
(Ký và ghi rõ họ tên)

GREEN ACADEMY